

Số: ~~1210~~ TB- ĐHTĐHN

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO

**V/v tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ Đại học theo hình thức
vừa làm vừa học đối tượng tốt nghiệp THPT năm 2025 (đợt 1)**

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022;

Căn cứ Quyết định số 1038/QĐ-ĐHTĐHN ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ đô Hà Nội về việc ban hành Thông tin tuyển sinh trình độ đại học vừa làm vừa học năm 2025,

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ Đại học theo hình thức vừa làm vừa học đối tượng tốt nghiệp THPT năm 2025 (đợt 1), cụ thể như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh

Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài (đã được nước sở tại cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam) ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam (sau đây gọi chung là tốt nghiệp THPT).

2. Ngành tuyển sinh và địa điểm đào tạo

2.1. Ngành tuyển sinh

STT	Mã ngành	Ngành học	Chỉ tiêu
1.	7140202	Giáo dục Tiểu học	174
2.	7140209	Sư phạm Toán học	30
3.	7140217	Sư phạm Ngữ văn	30
4.	7140201	Giáo dục Mầm non	100
5.	7140206	Giáo dục thể chất	50
6.	7220204	Ngôn ngữ Trung Quốc	75

2.2. Địa điểm đào tạo: Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

3. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên toàn quốc.

4. Phương thức tuyển sinh

Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào điểm thi tốt nghiệp THPT (Năm 2025).

Điểm thành phần trong tổ hợp xét tuyển là điểm thi tốt nghiệp THPT của thí sinh thuộc tổ hợp xét tuyển tương ứng:

Điểm xét tuyển = (Môn 1) + (Môn 2) + (Môn 3) + [Điểm UT (nếu có)]

Điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về điểm theo thang 10 và tổng điểm 3 môn tối đa là 30) được xác định theo công thức sau: Điểm ưu tiên = $[(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Mức điểm ưu tiên}$.

Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 12 bậc THPT (học bạ).

Đối với phương thức xét kết quả học tập bậc THPT, điểm xét tuyển là điểm cả năm lớp 12 của từng môn học tương ứng thuộc tổ hợp xét tuyển:

Điểm xét tuyển = (Môn 1) + (Môn 2) + (Môn 3) + [Điểm UT (nếu có)]

Điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về điểm theo thang 10 và tổng điểm 3 môn tối đa là 30) được xác định theo công thức sau: Điểm ưu tiên = $[(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times \text{Mức điểm ưu tiên}$.

5. Ngưỡng đầu vào

5.1. Đối với phương thức xét tuyển bằng kết quả thi tốt nghiệp THPT

- Các ngành đào tạo giáo viên được xác định theo ngưỡng đầu vào do Bộ GD&ĐT quy định đối với tuyển sinh chính quy các ngành sư phạm. Riêng đối với ngành Giáo dục thể chất: Thí sinh chỉ được sử dụng kết quả thi tuyển năng khiếu tại cơ sở giáo dục mà thí sinh đăng ký dự tuyển.

- Các ngành ngoài sư phạm được xác định ngưỡng đầu vào tương đương với các ngành tuyển sinh chính quy hoặc ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

5.2. Đối với phương thức xét tuyển bằng kết quả học tập THPT

- Xét tuyển dựa trên kết quả học tập lớp 12 bậc THPT hoặc kết quả học tập khối kiến thức văn hóa (chỉ xét tuyển với đối tượng đã tốt nghiệp THPT).

- Đối với các ngành đào tạo giáo viên: thí sinh phải đạt kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 trở lên. Riêng đối với ngành Giáo dục thể chất, thí sinh phải đạt kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại khá trở lên).

- Các ngành ngoài sư phạm được xác định ngưỡng đầu vào tương đương với các ngành tuyển sinh chính quy hoặc ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

5.3. Một số quy định về xét tuyển năng khiếu ngành Giáo dục thể chất

a) Thí sinh được sử dụng kết quả thi tuyển năng khiếu tại cơ sở giáo dục mà thí sinh đăng ký dự tuyển theo hình thức chính quy.

b) Điều kiện được miễn thi năng khiếu (NK)

- Vận động viên cấp 1; kiện tướng cấp quốc gia; thí sinh đoạt huy chương vàng, đạt giải nhất TDTT cấp tỉnh trở lên được tổ chức một lần trong năm được miễn thi môn NK và được hưởng 10,0 điểm môn NK; thời gian đoạt giải không quá 4 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

- Vận động viên cấp 2 quốc gia; thí sinh đoạt huy chương bạc; đạt giải nhì cấp tỉnh trở lên được tổ chức một lần trong năm được miễn thi môn NK và được hưởng 9,5 điểm môn NK; thời gian đoạt giải không quá 4 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

- Thí sinh đoạt huy chương đồng; đạt giải ba cấp tỉnh trở lên được tổ chức một lần trong năm được miễn thi môn NK và được hưởng 9,0 điểm môn NK; thời gian đoạt giải không quá 4 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

6. Ngành và tổ hợp xét tuyển

STT	Ngành	Tổ hợp
1.	Giáo dục Tiểu học	D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh
		C03: Ngữ văn, Toán, Lịch sử
		C04: Ngữ văn, Toán, Địa lí
		C14: Ngữ văn, Toán, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật
2.	Sư phạm Toán học	A00: Toán, Vật lí, Hóa học
		A01: Toán, Vật lí, Tiếng Anh
		A02: Toán, Vật lí, Sinh học
		C01: Ngữ văn, Toán, Vật lí
3.	Sư phạm Ngữ văn	C00: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí
		D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh
		C03: Ngữ văn, Toán, Lịch sử
		C04: Ngữ văn, Toán, Địa lí
4.	Giáo dục Mầm non	C14: Ngữ văn, Toán, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật
		D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh
		C03: Ngữ văn, Toán, Lịch sử
		C04: Ngữ văn, Toán, Địa lí
5.	Giáo dục thể chất	C14: Ngữ văn, Toán, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật
		T00: Toán, Sinh, Năng khiếu thể dục thể thao
		T01: Toán, Văn, Năng khiếu thể dục thể thao
		T02: Văn, Sinh, Năng khiếu thể dục thể thao
6.	Ngôn ngữ Trung Quốc	T08: Toán, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Năng khiếu thể dục thể thao
		D04: Ngữ văn, Toán, Tiếng Trung
		D65: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Trung

		D45: Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Trung
		D71: Ngữ Văn, Giáo dục kinh tế pháp luật, Tiếng Trung

Ghi chú:

- Đối với phương thức xét kết quả thi THPT (phương thức 1): Với các tổ hợp môn có môn ngoại ngữ, thí sinh có thể thay thế tiếng Anh bằng tiếng Trung Quốc hoặc ngược lại.

- Đối với phương thức xét học bạ lớp 12 bậc THPT (phương thức 2): Với các tổ hợp môn có môn ngoại ngữ, thí sinh có thể dùng các ngoại ngữ khác thay thế cho môn Tiếng Anh.

- Đối với tổ hợp có môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật được thay thế với môn Giáo dục công dân theo chương trình giáo dục phổ thông 2006.

7. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Phiếu đăng ký xét tuyển (*theo mẫu của Trường*).
- Bằng tốt nghiệp THPT (*bản sao công chứng*).
- Học bạ THPT (*bản sao công chứng*).
- Kết quả thi THPT (*đối với thí sinh đăng ký xét tuyển bằng kết quả thi tốt nghiệp THPT*).
- Căn cước công dân (*bản sao*).
- 02 ảnh 4 x 6 (*ghi rõ họ tên, ngày sinh, ngành đăng ký dự thi ở mặt sau*).

8. Lệ phí tuyển sinh

- Kinh phí tuyển sinh: 220.000đ/hồ sơ. Bao gồm:
 - + Lệ phí hồ sơ: 20.000đ/hồ sơ.
 - + Lệ phí xét tuyển: 200.000đ/hồ sơ.
 - Thí sinh nộp lệ phí tuyển sinh vào tài khoản theo thông tin sau:
 - + Số tài khoản: **1507201069189**;
 - + Chủ tài khoản: **Trường Đại học Thủ đô Hà Nội**.
 - + Ngân hàng: **Agribank Chi nhánh Cầu Giấy**.
 - + Nội dung: *TS2025, Họ và tên, ngày tháng năm sinh, ngành đăng ký dự tuyển*
- (Ví dụ: Thí sinh Nguyễn Thị Hoa, sinh ngày 15/03/2007, đăng ký ngành dự tuyển ngành Giáo dục tiểu học. Nhập cú pháp: *TS2025, Nguyen Thi Hoa, 15.03.2007, GDTH*).

9. Thời gian và hình thức nộp hồ sơ đăng ký

9.1. Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 04/8/2025 đến ngày 25/8/2025.

9.2. Hình thức nộp hồ sơ:

- *Trực tiếp:*

+ Cơ sở 1: Trung tâm Bồi dưỡng nghề nghiệp và Đánh giá năng lực, phòng 102 nhà H2 trường Đại học Thủ đô Hà Nội, số 98 phố Dương Quảng Hàm, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0904597666 (Thầy Trịnh Thanh Tùng) hoặc hotline: 0972311214.

+ Cơ sở 4: Văn phòng tuyển sinh Trung tâm Bồi dưỡng nghề nghiệp và Đánh giá năng lực, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội. Tầng 1, nhà A2, số 6 Nguyễn Phi Khanh, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0986330930 (Cô Nguyễn Thị Hồng Vân) hoặc hotline: 0972311214.

- *Qua đường bưu điện:* Sử dụng dịch vụ thư đảm bảo chuyển phát nhanh gửi đến một trong các cơ sở trên (thí sinh gửi hồ sơ kèm theo minh chứng chuyển khoản kinh phí tuyển sinh).

- *Tại các đơn vị liên kết tổ chức tuyển sinh (bao gồm hồ sơ và kinh phí).*

Lưu ý: Thí sinh truy cập Fanpage theo đường link dưới đây để xem các thông tin tuyển sinh và tải mẫu đơn đăng ký dự tuyển.

<https://www.facebook.com/cpdca.hnmu.edu.vn>

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Hội đồng trường;
- Hiệu trưởng; các Phó hiệu trưởng;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc trường;
- Các đơn vị đối tác;
- Trung tâm TT-TV&HL (đăng Website);
- Lưu: VT, TT BDNN&ĐGNL (10 bản).

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Hồng Cường

PHÓ HÀ